

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HSST

Ngày: 11/3/2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Nguyễn Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Hải

2/ Ông Nguyễn Tùng Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Vũ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Ông Võ Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 26/02/2021 đối với

Bị cáo: **Lê Hoàng G**, sinh năm:1990; Tên gọi khác: Xì Liêu; Nơi cư trú: Sống lang thang; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: (Không xác định cha) và bà Trần Thị T, sinh năm 1964. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01 lần:

Vào ngày 26/9/2016 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 14/9/2017 (Chưa được xóa án tích do chưa nộp án phí).

Tiền sự: 02 lần:

Lần 1: Vào ngày 12/02/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy), tỉnh Hậu Giang Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng đến ngày 14/3/2018 trốn khỏi trung tâm chữa bệnh giáo dục - Lao động xã hội và quản lý sau cai nghiện.

Lần 2: Vào ngày 26/8/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc thời hạn là 15 tháng. Đến ngày 02/12/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Ngã Bảy bắt theo quyết định truy nã số 01, ngày 27/3/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu vực A, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Hồng M, sinh năm 1964. Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2017, bị cáo Lê Hoàng G do không có tiền mua ma túy sử dụng nên nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô 95F1-7567 đến khu vực A, phường N, thành phố N tìm phòng trọ nào không có người trông coi thì cạy khóa cửa để lấy trộm tài sản, khi đến đường Châu Văn Liêm thì phát hiện nhà trọ Thành Đạt vắng người, bị cáo đậu xe ở lề lộ, đi bộ vào dãy nhà trọ thấy phòng số 8 có khóa cửa bị cáo sử dụng cây vít chuẩn bị sẵn cạy ổ khóa vào phòng số 8 tìm tài sản lấy 01 cái giỏ màu cam trong đó có 02 cái quần và 05 cái áo, tiếp tục lấy một bọc nylon màu đen có tiền bên trong là 720.000đ (Bảy trăm hai mươi ngàn đồng), lấy một đôi dép kẹp trước cửa, sau đó bị cáo leo lên gác lấy 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng gold và bộ sạc pin, sau khi lấy xong bị cáo đi ra lộ xe thì gặp bị hại Nguyễn Thanh L, đang đi về gần tới phòng trọ, lúc này bị cáo lên xe điều khiển qua cầu thuộc khu vực 1, phường Lái Hiếu, do nghi ngờ bị cáo Giang lấy trộm tài sản nên anh L điều khiển xe đuổi theo, do bị phát hiện nên bị cáo trả lại cái giỏ vừa trộm được. Sau khi nhận tài sản bị hại anh L về nhà trọ kiểm tra thì phát hiện mất 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng gold và cục sạc nên tiếp tục quay lại tìm bị cáo thì gặp bị cáo gần cầu Đình, thuộc khu vực 1, phường Lái Hiếu, lúc này bị cáo trả lại 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng gold và bộ sạc pin cho bị hại anh L, sau đó anh L đến Công an phường Ngã Bảy trình báo. Quá trình điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 85/HĐĐGTT-HS ngày 21/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy), kết luận: lại 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng gold và bộ sạc pin (giá trị còn lại 80%) trị giá: 2.400.000 đồng, 02 cái quần (giá trị còn lại 50%) trị giá: 300.000 đồng, 03 cái áo sơ mi (giá trị còn lại 50%) trị giá: 450.000 đồng, 02 cái áo thun (giá trị còn lại 50%) trị giá: 200.000 đồng, 01 đôi dép (giá trị còn lại 50%) trị giá: 75.000 đồng.

- Tổng giá trị tài sản bị cáo lấy trộm là: 4.145.000 đồng (Bốn triệu, một trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 ổ khóa; 03 cây vít; 01 xe mô tô 95F1-7567.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh L đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bị cáo khắc phục về trách nhiệm dân sự.

Tại cáo trạng số 07/CT-VKS-TPNB ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang đã quyết định truy tố Lê Hoàng G có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Toà án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang để xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Hoàng G theo tội danh và điều luật như quyết định cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hoàng G với mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án và khấu trừ lại thời gian tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ổ khóa; 03 cây vít.

Trả lại cho ông Lê Hồng M 01 xe mô tô biển kiểm soát 95F1-7567, số khung HC006664, số máy MH20311131, xe đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong, không ai có yêu cầu.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm hoà nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Lê Hoàng G thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bị hại như nội dung cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Lê Hoàng G đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Nguyễn Thanh L với tổng số tiền là 4.145.000 đồng (Bốn triệu một trăm bốn mươi lăm ngàn đồng). Bị cáo Lê Hoàng G trước đó có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa

được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại, của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoàng G phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Do đó việc cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy truy tố bị cáo Giang là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành có khả năng lao động đầy đủ nhưng lại không lo chí thú làm ăn. Bị cáo đã lợi dụng vào sự thiếu quản lý về tài sản của bị hại để trộm cắp tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Về nhân thân: Bị cáo là người đã có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích và vẫn tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật.

[4]. Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, xét cần có mức hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cũng như đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo.

[4.1]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

[4.2]. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Hoàng G trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ổ khóa đã qua sử dụng; 03 cây vít đã qua sử dụng.

Trả lại cho ông Lê Hồng M 01 xe mô tô biển kiểm soát 95F1-7567, số khung HC006664, số máy MH20311131, xe đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2021.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Bị cáo và các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 47, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 106, Khoản 2, Điều 136; Điều 292, Điều 268 và Điều 269, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng G 02 (hai) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/12/2020 (Ngày bị cáo Giang bị bắt tạm giam). Tiếp tục quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

[3.1]. Tịch thu tiêu hủy: 01 ổ khóa đã qua sử dụng; 03 cây vít đã qua sử dụng.

[3.2]. Trả lại vật chứng: Trả lại cho ông Lê Hồng M 01 xe mô tô biển kiểm soát 95F1-7567, số khung HC006664, số máy MH20311131, xe đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2021.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Hoàng G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Công an TP Ngã Bảy;
- THAHS Công an TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Việt